

Bản án số: 162/2020/HS-ST
Ngày 29 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Minh Đang

Bà Nguyễn Thị Năm

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Tạ Duy K; sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 137/72 AL, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 159/2A D, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Hồng H và bà Huỳnh Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 06/10/2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng. Ngày 16/9/2018, chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Ngày 28/4/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2 để quản lý, cắt cơn giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Ngày 03/7/2015, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Phường 2, Quận 8 ra quyết định hủy quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2 do được bảo lãnh.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 10 phút, ngày 23/4/2020, Công an Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính phòng trọ tại số 159/2A D, Phường 3, Quận 8. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng trọ Lầu 1 do Tạ Duy K và Hồ Thị Thu V thuê, qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trên sàn nhà 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, trên nệm có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; trong ví da màu đen của K để trên sàn nhà bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (K khai nhận các tinh thể không màu là ma túy của K mua để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của K 01 điện thoại di động, 01 bình sử dụng ma túy. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K.

Cùng ngày 23/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tạ Duy K tại Lầu 1, phòng trọ số 159/2A D, Phường 3, Quận 8. Qua khám xét, Công an phát hiện thu giữ trên la phòng 01 bóp vải màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 cân tiểu ly.

Tại Kết luận giám định số: 696/KLGD-H ngày 04/5/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1 được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Tạ Duy K và hình dấu Công an Phường 3, Quận 8, bên trong có:

+ Tinh thể không màu trong 02 gói nylon đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,7513g (bốn phẩy bảy năm một ba gam), loại Methamphetamine;

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5196g (Hai phẩy năm một chín sáu gam), loại Methamphetamine;

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Thị Hồng C (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 3, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3822g (Hai phẩy ba tám hai hai gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Tạ Duy K khai nhận: Bản thân bị nghiện nên K thường mua ma túy về sử dụng. Vào khoảng 08 giờ ngày 23/4/2020, K thuê xe ôm đến khu vực đường B, Phường 14, Quận 8 gặp và đưa cho người thanh niên tên T (không rõ lai lịch) số tiền 1.300.000 đồng để nhờ T mua giùm ma túy. Sau khi nhận tiền và đi khoảng 15 phút, T quay lại đưa cho K 03 gói nylon chứa ma túy tổng hợp. Sau đó, K thuê xe ôm trở về phòng trọ Lầu 1, số 159/2A D, Phường 3, Quận 8, rồi bỏ 01 gói nylon chứa ma túy vào ví màu đen để trên sàn nhà; 01 gói nylon chứa ma túy dưới sàn nhà và gói còn lại để trên nệm, sau đó bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Đối với bóp vải màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 cân tiểu ly do Công an khám xét phát hiện trên la phòng, K khai không biết những đồ vật trên là của ai.

Chị Hồ Thị Thu V khai nhận: Chị chung sống với Tạ Duy K như vợ chồng. Việc K tàng trữ ma túy chị V không biết, chị có sử dụng ma túy nhưng không phải sử dụng từ số ma túy của K, cũng như không sử dụng ma túy tại nhà số 159/2A D, Phường 3, Quận 8.

Tại bản Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 08/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Tạ Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tạ Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và các công cụ dùng vào việc phạm tội tạm giữ của bị cáo; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Huawei do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 20 giờ 10 phút, ngày 23/4/2020, tại phòng trọ nhà số 159/2A D, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tạ Duy K có hành vi cất giấu trái phép ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,2709 gam, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Tạ Duy K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Năm 2015, bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2017, bị cáo bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng trong vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 696 (gói 1); 01 bình nhựa để sử dụng ma túy và 01 ví da màu đen. Xét đây là vật cất tàng trữ, lưu hành và công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] - 01 điện thoại di động hiệu Huawei tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[11] Chị Hồ Thị Thu V có mặt trong phòng trợ tại thời điểm Công an bắt quả tang bị cáo, mặc dù có hành vi sử dụng ma túy nhưng qua điều tra, chị V không biết và không liên quan đến số ma túy bị cáo tàng trữ, cũng như không sử dụng ma túy tại nhà số 159/2A D,

Phường 3, Quận 8. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Đối với người thanh niên tên T mua ma túy giùm cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[13] Đối với ông Trần Phú T là chủ nhà trọ số 159/2A D, Phường 3, Quận 8, qua xác minh ông T không có mặt tại địa phương; đồng thời bị cáo khai việc bị cáo tàng trữ ma túy tại phòng trọ, ông T không biết, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đối với 01 bốp vải màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy có khối lượng 2,3822 gam, loại Methamphetamine và 01 cân tiểu ly do Công an phát hiện khi thi hành lệnh khám xét. Quá trình điều tra, bị cáo khai không biết số ma túy và cân tiểu ly là của ai, do chưa đủ căn cứ xử lý trong vụ án này nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án ra để khởi tố, điều tra trong vụ án khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tạ Duy K 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2020.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong số 696 (gói 1), bên ngoài có chữ ký ghi tên Tạ Duy K và hình dấu Công an Phường 3, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh C;

+ 01 bình nhựa để sử dụng ma túy và 01 ví da màu đen;

Trả lại bị cáo Tạ Duy K: 01 điện thoại di động hiệu HUAWAI, màu đen gắn sim số: 0794473975, model LBNLX2, màn hình bẻ, nắp sau hở, pin phồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Tạ Duy K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh